NGHI THÖÙC



Saùm Hoái

**48 Lôøi Nguyeän cuûa**

**ÑÖÙC PHAÄT A DI ÑAØ**





**QUÁN TƯỞNG**

Caån Bieân: Voïng Taây Cö Só

**Phật, chúng-sanh, tánh thường rỗng lặng**

**Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn**

**Lưới đế châu ví đạo tràng**

**Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời**

**Trước bảo tọa thân con ảnh hiện**

**Cúi đầu xin thệ nguyện quy y**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn pháp, Hiền, Thánh, Tăng, thường trụ Tam Bảo.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-ca Mâu-ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-Sơn Hội-Thượng Phật Bồ-tát.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới Đại từ Đại-bi Tiếp-dẫn Đạo-sư A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng Bồ-tát.** (1 lạy)

**Xin nguyện vì những chúng sanh đau khổ ở những tầng không gian khác không biết lạy Phật, con xin vì họ mà lạy Phật.** (1 lạy)

**Xin nguyện vì những oán thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp không biết lạy Phật con xin vì họ mà lạy Phật.** (1 lạy)

**Xin nguyện vì những thân bằng quyến thuộc nhiều đời nhiều kiếp không biết lạy Phật con xin vì họ mà lạy Phật.** (1 lạy)

**TÁN LƯ HƯƠNG**

**Lư hương xạ nhiệt**

**Pháp giới mông huân**

**Chư Phật hải hội tất diêu văn**

**Tùy xứ kiết tường vân**

**Thành ý phương ân**

**Chư Phật hiện toàn thân**

**Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-tát.** (3 lần)

**Nam-mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật.** (3 lần)

**KHAI KINH KỆ**

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp**

**Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ**

**Ngã kim kiến văn đắc thọ trì**

**Nguyện giải Như-Lai chơn thiệt nghĩa.**

**Tây-phương giáo-chủ,**

**Tịnh độ năng nhơn**

**Tiếp dẫn chúng-sanh chí chẳng sờn.**

**Cực-lạc hữu duyên sanh Tịnh độ,**

**Ta-bà giải thoát kiến Di-Đà.**

**Bốn tám lời nguyện độ chúng-sanh,**

**Phát nguyện rộng lớn đặng viên thành.**

**Ao sen chín phẩm thượng phẩm sanh,**

**Đồng độ chúng-sanh Phật đạo thành.**

**Nam-mô Tịnh-Độ-Phẩm Bồ-tát**

**(2 lần)**

**Nam-mô Tịnh-Độ-Phẩm Bồ-tát**

**Ma-Ha-Tát.**



**48 Lời Nguyện của**

**ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ**

*Trích từ Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ*

*Việt dịch: HT Thích Trí Tịnh*

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ nhất: Giả sử khi tôi thành Phật, nước tôi còn có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 2: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi sau khi mạng chung còn trở lại ba ác đạo thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 3: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng đều thân màu vàng ròng thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 4: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi sắc thân chẳng đồng có kẻ xấu người đẹp thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 5: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng biết túc mạng, tối thiểu là biết sự việc trong trăm ngàn ức na do tha kiếp thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 6: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng được thiên nhãn, tối thiểu là thấy trăm ngàn ức na do tha cõi nước chư Phật thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 7: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng được thiên nhĩ, tối thiểu là nghe lời thuyết pháp của trăm ngàn ức na do tha chư Phật và chẳng thọ trì hết, thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 8: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng được tha tâm trí, tối thiểu là biết tâm niệm của chúng sanh trong trăm ngàn ức na do tha cõi nước, thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 9: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng được thần túc, tối thiểu là khoảng một niệm qua đến trăm ngàn ức na do tha nước Phật thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 10: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi nếu sanh lòng tưởng nghĩ tham chấp thân thể thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 11: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn ở nước tôi, chẳng an trụ định tụ quyết đến diệt độ thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 12: Giả sử khi tôi thành Phật, quang minh có hạn lượng, tối thiểu chẳng chiếu đến trăm ngàn ức na do tha cõi nước chư Phật thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 13: Giả sử khi tôi thành Phật, thọ mạng có hạn lượng, tối thiểu là trăm ngàn ức na do tha kiếp thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 14: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng Thanh Văn trong nước tôi mà có người tính đếm được, nhẫn đến chúng sanh trong cõi Ðại Thiên đều thành bực Duyên Giác cùng nhau chung tính đếm suốt trăm nghìn kiếp mà biết được số lượng ấy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 15: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi thọ mạng không ai hạn lượng được, trừ họ có bổn nguyện dài ngắn tự tại. Nếu chẳng như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 16: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi mà còn nghe danh từ bất thiện thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 17: Giả sử khi tôi thành Phật, mười phương vô lượng chư Phật chẳng đều ngợi khen xưng tụng danh hiệu của tôi thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 18: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng sanh ở mười phương chí tâm tin ưa muốn sanh về nước tôi nhẫn đến mười niệm, nếu không được sanh thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 19: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng sanh ở mười phương phát Bồ đề tâm, tu các công đức chí tâm phát nguyện muốn sanh về nước tôi. Lúc họ mạng chung, tôi và đại chúng vây quanh hiện ra trước mặt họ. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 20: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng sanh ở mười phương nghe danh hiệu của tôi, chuyên nhớ nước tôi, trồng những cội công đức, chí tâm hồi hướng muốn sanh về nước tôi mà chẳng được toại nguyện thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 21: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi chẳng đều đầy đủ ba mươi hai tướng đại nhơn thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 22: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở cõi nước khác sanh về nước tôi rốt ráo tất cả đến bực nhứt sanh bổ xứ. Trừ người có bổn nguyện tự tại hóa độ, vì chúng sanh mà mặc giáp hoằng thệ chứa công đức độ tất cả, đi qua các nước Phật tu hạnh Bồ Tát, cúng dường chư Phật mười phương, khai hóa hằng sa vô lượng chúng sanh khiến họ đứng nơi đạo chánh chơn vô thượng, vượt hơn công hạnh của hạng tầm thường, hiện tiền tu công đức Phổ Hiền. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 23: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát trong nước tôi thừa thần lực Phật đi cúng dường chư Phật, khoảng bữa ăn nếu không đến khắp vô số vô lượng ức na do tha cõi nước thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 24: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát trong nước tôi ở trước chư Phật hiện công đức mình, nếu những thứ dùng để cúng dường không có đủ theo ý muốn thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 25: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát trong nước tôi chẳng thể diễn nói nhứt thiết trí thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 26: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát trong nước tôi chẳng được thân Kim Cương Na la diên thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 27: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn và tất cả vạn vật trong nước tôi trang nghiêm thanh tịnh sáng rỡ hình sắc đặc biệt lạ lùng vi tột diệu không ai lường biết được, dầu là có thiên nhãn mà biện biệt được danh số ấy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 28: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát trong nước tôi, nhẫn đến người công đức ít nhứt mà chẳng thấy biết đạo tràng thọ màu sáng vô lượng cao bốn trăm muôn dặm thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 29: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát trong nước tôi nếu đọc tụng thọ trì diễn thuyết kinh pháp mà chẳng được trí huệ biện tài thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 30: Giả sử khi tôi thành Phật, trí huệ biện tài của Bồ tát trong nước tôi mà có hạn lượng thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 31: Giả sử khi tôi thành Phật, nước tôi thanh tịnh soi thấy tất cả vô lượng vô số bất khả tư nghị thế giới chư Phật mười phương, như gương sáng soi hiện hình gương mặt, nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 32: Giả sử khi tôi thành Phật, từ mặt đất lên đến hư không, những cung điện, lâu đài, ao nước, cây hoa, tất cả vạn vật trong nước tôi đều dùng vô lượng châu báu, trăm ngàn thứ hương hiệp lại làm thành xinh đẹp kỳ lạ hơn hàng thiên nhơn. Hương ấy xông khắp vô lượng thế giới mười phương. Bồ Tát nghe mùi hương ấy đều tu hạnh Phật. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 33: Giả sử khi tôi thành Phật, những loài chúng sanh của vô lượng bất tư nghị thế giới mười phương, được quang minh tôi chiếu đến thân, thân họ nhu nhuyến hơn hẳn hàng thiên nhơn. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 34: Giả sử khi tôi thành Phật, những loài chúng sanh của vô lượng bất tư nghị thế giới mười phương nghe danh hiệu tôi mà chẳng được Bồ Tát vô sanh pháp nhẫn các thâm tổng trì thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 35: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng nữ nhơn của vô lượng bất tư nghị thế giới mười phương nghe danh hiệu tôi vui mừng tin ưa phát tâm Bồ đề nhàm ghét thân người nữ, nếu sau khi chết mà họ còn sanh thân người nữ lại thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 36: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát trong vô lượng bất tư nghì thế giới mười phương thế giới nghe danh hiệu tôi sau khi thọ chung thường tu phạm hạnh đến thành Phật đạo. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 37: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn trong vô lượng bất tư nghị thế giới mười phương nghe danh hiệu tôi rồi năm vóc gieo xuống đất cúi đầu vái lạy vui mừng tin ưa tu hạnh Bồ Tát thì được chư Thiên và người đời đều kính trọng. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 38: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi muốn được y phục liền tùy nguyện hiện đến, y phục đẹp đúng pháp như Phật khen ngợi tự nhiên mặc trên thân. Nếu còn phải may cắt nhuộm giặt thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 39: Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhơn nước tôi hưởng thọ khoái lạc chẳng như bực lậu tận Tỳ Kheo thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 40: Giả sử khi tôi thành Phật, Bồ Tát nước tôi tùy ý muốn thấy vô lượng nước Phật trang nghiêm thanh tịnh mười phương thì liền được toại nguyện, đều được soi thấy ở trong những cây báu, như thấy mặt mình hiện rõ trong gương sáng. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 41: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi, từ đó đến lúc thành Phật nếu các căn thân còn thiếu xấu chẳng được đầy đủ thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 42: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi thảy đều chứng được thanh tịnh giải thoát tam muội, khoảng một lúc phát ý, cúng dường vô lượng bất khả tư nghị chư Phật Thế Tôn, mà không mất tâm chánh định. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 43: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi, sau lúc thọ chung sanh nhà tôn quý. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 44: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi vui mừng hớn hở tu hạnh Bồ Tát đầy đủ cội công đức. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 45: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi thảy đều chứng được phổ đẳng tam muội, an trụ trong tam muội nầy đến lúc thành Phật thường thấy vô lượng bất khả tư nghị tất cả chư Phật. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 46: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở trong nước tôi tùy chí nguyện của mỗi người muốn được nghe pháp liền tự nhiên được nghe. Nếu không như vậy thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác**. (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 47: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi mà chẳng liền được đến bực bất thối chuyển thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác**. (1 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ – Nam mô nguyện thứ 48: Giả sử khi tôi thành Phật, chúng Bồ Tát ở quốc độ phương khác nghe danh hiệu tôi mà chẳng liền được đệ nhứt nhẫn, đệ nhị nhẫn và đệ tam pháp nhẫn, nơi các Phật pháp chẳng liền được bực bất thối chuyển thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.** (1 lạy)

**SÁM PHÁT NGUYỆN**

**Đệ tử chúng con từ vô thỉ,**

**Gây bao tội ác bởi lầm mê**

**Đắm trong sinh tử đã bao lần.**

**Nay đến trước đài vô thượng giác**

**Biển trần khổ lâu đời luân lạc.**

**Với sinh linh vô số điêu tàn**

**Sống u hoài trong kiếp lầm than.**

**Con lạc lõng không nhìn phương hướng.**

**Đàn con dại từ lâu vất vưởng.**

**Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng.**

**Xin hướng về núp bóng từ quang.**

**Lạy Phật tổ soi đường dẫn bước.**

**Bao tội khổ trong đường ác trược.**

**Vì tham, sân, si, mạn gây nên.**

**Thì hôm nay giữ trọn lời nguyện.**

**Xin sám hối để lòng thanh thoát.**

**Trí Phật quang minh như nhật nguyệt.**

**Từ bi vô lượng cứu quần sanh.**

**Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình.**

**Giam giữ mãi con nguyện ra khỏi.**

**Theo gót Ngài vượt qua khổ ải.**

**Nương thuyền từ vượt khỏi ái hà.**

**Nhớ lời Ngài “bờ giác không xa”.**

**Hành thập thiện cho đời tươi sáng.**

**Bỏ việc ác để đời quang đãng.**

**Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân.**

**Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng.**

**Con nguyện được sống đời rộng rãi.**

**Con niệm Phật để lòng nhớ mãi.**

**Hình bóng người cứu khổ chúng sanh.**

**Để theo ngài trên bước đường lành.**

**Chúng con khổ, nguyện xin cứu khổ.**

**Chúng con khổ, nguyện xin tự độ.**

**Ngoài tham lam sân hận ngập trời.**

**Phá si mê trí huệ tuyệt vời.**

**Con nhớ Đức Di-Đà Lạc Quốc.**

**Phật A-Di-Đà thân kim sắc.**

**Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm.**

**Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào.**

**Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc.**

**Trong hào quang hóa vô số Phật**

**Vô số Bồ-tát hiện ở trong.**

**Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh.**

**Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.**

**Quy mạng lễ A-Di-Đà Phật.**

**Ở phương Tây thế-giới an lành.**

**Con nay xin phát nguyện vãng sanh.**

**Cúi xin đức từ bi tiếp độ.**

**Nam-mô Tây-phương Cực-Lạc Thế-giới Đại-từ Đại-bi Tiếp-Dẫn Đạo-sư A-Di-Đà Phật.**

**Nam-mô A-Di-Ðà Phật.**

(niệm Phật kinh hành 15-30 phút) (hoặc niệm 108 biến)

**Nam-mô Ðại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát.** (3 biến)

**Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.**

(3 biến)

**Nam-mô Địa-Tạng-Vương Bồ-tát.**

(3 biến)

**Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng Bồ-tát.** (3 biến)

**ĐẢNH LỄ TAM THÁNH**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Lạc-bang Trang-nghiêm Giáo-chủ Đại-từ Đại-bi Tiếp-dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật.** (10 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Đại-từ Đại-bi Linh-cảm-ứng Quán-Thế Âm Bồ-tát.** (10 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Đại-hùng Đại-lực Đại-Thế-Chí Bồ-tát.** (10 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Đại-bi Đại-nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-tát.** (10 lạy)

**Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải-Chúng Bồ-tát.** (10 lạy)

**SÁM A DI ĐÀ**

**Một lòng quy kính**

**Phật A-Di-Đà Thế-giới Cực-lạc**

**Nguyện lấy hào quang**

**Trong sạch soi cho.**

**Lấy thể từ bi**

**Mà nhiếp thọ cho.**

**Con nay chánh niệm,**

**Niệm hiệu Như-Lai.**

**Vì đạo Bồ Đề,**

**Cầu sanh Tịnh Độ.**

**Phật xưa có thệ,**

**Nếu có chúng-sanh**

**Muốn sinh nước ta**

**Nên lòng tín nguyện,**

**Cho đến mười niệm**

**Nếu chẳng đặng sanh,**

**Chẳng thành chánh giác**

**Do vì nhân duyên,**

**Niệm hiệu Phật này**

**Được vào trong bể,**

**Đại thể Như-Lai**

**Nhờ sức từ bi,**

**Các tội tiêu diệt**

**Căn lành tăng trưởng,**

**Khi mạng gần chung**

**Biết trước giờ chết,**

**Thân không bịnh khổ**

**Tâm không tham luyến,**

**Ý không điên đảo,**

**Như vào thiền định.**

**Phật và thánh chúng,**

**Tay nâng kim đài,**

**Cùng đến tiếp dẫn**

**Trong khoảng một niệm,**

**Sanh về Cực-lạc.**

**Sen nở thấy Phật,**

**Liễu nghĩa Phật thừa**

**Trong mơ Phật về,**

**Khắp độ chúng-sanh.**

**Tròn Bồ-đề nguyện.**

**Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ**

**Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn**

**Pháp môn vô lượng thệ nguyện học**

**Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.**



**HỒI HƯỚNG OAN GIA TRÁI CHỦ**

của HT Tịnh Không

*(Trích từ băng giảng của HT Tịnh Không)*

***Chúng Đẳng Oan Gia Trái Chủ.***

Phật nói: Đời người ở thế gian, nhỏ là gia đình, quyến thuộc, lớn là quốc gia, dân tộc, đều không ngoài “báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ”. Do bốn thứ duyên này mà tương hợp. Hà huống tập khí và nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng, sống thiếu ân nghĩa, bố thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay để oan oan tương báo, khổ không kể xiết.

Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay gặp được chánh pháp cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy, đoạn ác tu thiện.

Phật dạy: “Tất cả các pháp là vô sở hữu, tất kính không, bất khả đắc”. Cho nên phải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua, nhất là đối với những kẻ oán thù của ta, khi họ bị suy yếu bệnh khổ. Chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt hộ trì giúp đỡ họ, lấy ân báo oán, biến oán thành thân dù sống trong biển nghịch mênh mông, chúng ta đã bước lên con đường quang minh rộng lớn để lìa khổ được vui.

Nguyện thường nghe kinh, niệm Phật, không cho gián đoạn, nhất tâm cầu sanh Tịnh Độ, tất sẽ được chư Phật hộ niệm, viên mãn vô thượng Bồ Đề. Duy nguyện chư nhân giả y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ như vậy.

***Địa Chủ và***

***tất cả Chư Quỷ Thần Chúng***.

Phật nói: “Nhất thiết chúng sanh bổn lai thành Phật” nhưng chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không được chứng đắc. Chúng ta ngày nay gặp được chánh pháp nên chí thành quy y Tam Bảo, tuân theo giáo pháp của Phật, sám trừ nghiệp tội, nỗ lực tu hành, nếu như tùy thuận tuân theo tham, sân, phiền não, tạo ác quấy phá thì thật là đáng tiếc. Đối với những người bệnh khổ suy yếu của nhân gian, cần phải từ bi hộ niệm, chớ nên quấy phá khiến họ bất an.

Nên nhớ, nếu như chúng sanh không có Phật pháp, biển nghiệp mênh mông thì không thể thoát ly; thiện ác báo ứng như hình với bóng, luân hồi do nghiệp lực dẫn dắt, hôm nay chư vị tuy là đọa ác đạo nhưng vẫn có thể nắm bắt cơ duyên, nghe kinh, niệm Phật, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, lấy tâm yêu thương chân thành, hóa giải vô lượng oán thù, hộ trì chánh pháp, nhất tâm cầu sanh A Di Đà Tịnh Độ.

Đây là nhân duyên trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, duy nguyện nhân giả luôn hiểu biết điều này để y giáo phụng hành.

Đệ Tử ...................... (tên người đọc)
**Kính thưa oan gia trái chủ từ vô thỉ kiếp!**

**Mười phương chư Phật thì A Di Đà đệ nhất, cửu phẩm độ sanh, oai đức vô cùng cực, nguyện cùng quy y, sám hối tội chướng, phàm được bao nhiêu phước thiện, chí tâm hồi hướng, nguyện cùng niệm Phật, cảm ứng tùy hiện, kiến văn tinh tấn, đồng sanh cực lạc, kiến Phật ngộ đạo, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển oán thành thân, cùng làm pháp lữ, để cùng nhau chuyển biển nghiệp thành biển Liên Trì, chư Phật độ sanh duy nguyện ngã thỉ kiếp. Oan gia trái chủ nghe pháp mầu này tín thọ phụng hành.**

Đệ tử ..................
Đảnh Lễ

HT. Tịnh Không Chứng minh.

**HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC**

**Sám Hối công đức thù thắng hạnh.**

**Vô biên thắng phước giai hồi hướng**

**Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh.**

**Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.**

**Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não.**

**Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu**

**Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.**

**Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

**Nguyện sanh Tây-phương Tịnh độ trung.**

**Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu**

**Hoa khai kiến Phật ngộ Vô sanh.**

**Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyện dĩ thử công đức.**

**Phổ cập ư nhất thiết**

**Ngã đẳng dữ chúng-sanh.**

**Giai cộng thành Phật đạo.**

**TAM TỰ QUY Y**

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng-sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.** (1 lạy)

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng-sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí huệ như hải.** (1 lạy)

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng-sanh, thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại.** (1 lạy)

 *(****Nghi thức sám hối đã xong****)*

**Nghi Cúng Những Chúng Sanh**

**ở những tầng không gian khác**

(Trích từ đĩa “Làm Thế Nào Cứu Giúp Chúng Sanh” của Cô Vương Thục Phương – học trò lớn của HT Tịnh Không)



Mở đèn trang trí bàn Phật cho thật trang nghiêm, đứng trước tượng Phật quán Phật đọc bài sám hối:

**Xưa con đã tạo bao ác nghiệp**

**Đều bởi vô thỉ tham sân si**

**Từ nơi thân miệng ý mà sanh ra**

**Con nay hết thảy xin sám hối.**

**Nam mô cầu sám hối Bồ Tát ma ha tát.** (3 lần)

**TÁN PHẬT**

**A Di Đà Phật thân kim sắc.**

**Tướng hảo quang minh vô đẳng luân**

**Bạch hào uyển chuyển Ngũ Tu Di**

**Cám mục trừng thanh tứ đại hải**

**Quang trung hóa Phật vô số ức**

**Hóa Bồ Tát chúng diệc vô biên**

**Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh**

**Cửu phẩm hàm linh đăng bỉ ngạn**

**Nam mô Tây phương cực lạc thế giới đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật.** (3 lần)

**Xin cung thỉnh mười phương chư Phật, chư thiện thần Hộ pháp. Xin đến hộ trì cái đạo tràng nầy. Xin nguyện cái đạo tràng nầy có thể rộng lớn như hư không pháp giới. Có thể dung chứa tất cả chúng sanh khổ nạn ở những tầng không gian khác. Nguyện những ai đến đây lắng nghe niệm Phật, sớm xa lìa được cõi khổ, sớm sanh về thế giới Cực Lạc.**

**Nam mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.** (3 lần)

**Xin nguyện vì những chúng sanh đau khổ ở những tầng không gian khác không biết lạy Phật, con xin vì họ mà lạy Phật.** (1 lạy)

**Xin nguyện vì những oán thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp không biết lạy Phật con xin vì họ mà lạy Phật.** (1 lạy)

**Xin nguyện vì những thân bằng quyến thuộc nhiều đời nhiều kiếp không biết lạy Phật con xin vì họ mà lạy Phật.** (1 lạy)

Hướng ra bên ngoài cửa lớn hoặc cửa sổ niệm Phật một lúc cho tịnh tâm lại rồi thỉnh.

**Xin cung thỉnh những chúng sanh khổ nạn ở những tầng không gian khác. Nếu như các vị không chê đạo tràng này nhỏ hẹp, nếu như các vị hoan hỷ đến đây lắng nghe niệm Phật. Xin hoan nghênh các vị đến đây lắng nghe niệm Phật, ta bà là cõi khổ, cực lạc mới là chỗ đi về. Xin hãy buông bỏ phiền não tham sân si, mà phát tâm niệm Phật.**

**Xin hãy niệm Phật!**

**Xin hãy niệm Phật!**

**Xin hãy niệm Phật!**

**Xin cung thỉnh những oán thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp của tôi, do vì vô minh, do vì ngu si nên đã lỡ gây tạo tội nghiệp cùng các vị, đã từng làm cho các vị phải đau khổ vì tôi, đã từng làm cho các vị phải chết vì tôi trong oán hận, hôm nay tỏ ngộ. Xin hướng đến các vị tỏ bày sám hối. Xin hãy tha thứ!**

(lạy 3 lạy)

**Xin cung thỉnh cửu huyền thất tổ nhiều đời nhiều kiếp của con như:**

(bên nội bên ngoại, chú bác cô dì nhớ tên thì kể tên ra, còn không thì thỉnh chung là cửu huyền thất tổ).

**Xin hãy đến đây lắng nghe niệm Phật, phát tâm niệm Phật cầu sanh tịnh độ.**

**Xin hãy niệm Phật!**

**Xin hãy niệm Phật!**

**Xin hãy niệm Phật!**

**Xin tất cả hãy thọ dụng những vật thực mà tôi dâng cúng, xin nguyện tất cả đều được no đủ, đều sanh tâm hoan hỷ, đều khởi phát bồ đề tâm. Niệm Phật cầu sanh tịnh độ.**

**BIẾN THỰC CHƠN NGÔN**

**Nam mô tát phạ đát tha nga da, phạ lồ chỉ đế. Án, tam bạt ra, tam bạt ra hồng.** (7 biến)

**CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN**

**Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha.** (7 biến)

**PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN**

**Án nga nga nẵng tam ba phạ, phiệt nhựt ra hồng.** (7 biến)

**Nguyện giai bảo mãn xả san tham**

**Tốc thoát u minh sanh tịnh độ**

**Quy y tam bảo phát bồ đề**

**Cứu cánh đắc thành vô thượng đạo**

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.** (3 lần)

***(Đến đây nghi cúng đã xong)***

***Chú ý:*** Xin các vị yên tâm, đừng lo là ta thỉnh nhiều chúng sanh như vậy, thì những chúng sanh này sẽ ở đầy nhà chúng ta. Ta tốt với người thì người nhất định sẽ tốt với ta. Hơn nữa ở trước Phật ta đã thỉnh Phật và hộ pháp đến hộ trì rồi, hộ pháp sẽ an trí họ thứ tự, sẽ không có việc quấy nhiễu nhỏ nào xảy ra, mà mọi việc rồi sẽ dần dần tốt hơn lên rất nhiều.



**10 Công Đức của Niệm Phật**

Chí tâm thọ trì danh hiệu Phật, hiện đời sẽ được 10 điều thắng lợi:

1. Ngày đêm thường được tất cả chư Thiên, đại lực thần tướng và hằng sa quyến thuộc ẩn hình ủng hộ.
2. Thường được 25 vị Đại Bồ-Tát như Đức Quán-Thế-Âm và tất cả Bồ-Tát theo thủ hộ bên mình.
3. Hằng được chư Phật ngày đêm hộ niệm. Đức A Di Đà thường phóng ánh sáng nhiếp thọ người ấy.
4. Tất cả ác quỷ như Dạ-xoa, La-sát đều không thể làm hại. Tất cả rồng độc, rắn độc và thuốc độc đều không thể xâm phạm.
5. Không bị những tai nạn như: nước trôi, lửa cháy, giặc oán, đao tên, gông xiềng, tù ngục, hoạch tử.
6. Những nghiệp ác về trước lần lượt tiêu diệt. Những oan mạng bị đương nhơn giết, nhờ công đức niệm Phật, đều được giải-thoát, không còn theo báo phục.
7. Đêm nằm nghỉ yên ổn, hoặc mơ thấy điềm lành hay thấy sắc thân thắng diệu của Phật A Di Đà.
8. Tâm thường an vui, nhan sắc sáng nhuận khí lực đầy đủ, việc làm có kết quả tốt đẹp.
9. Thường được mọi người kính trọng giúp đỡ, hoặc hoan hỷ lễ bái cũng như kính Phật.
10. Khi lâm chung tâm không sợ hãi, chánh niệm hiện ra, được thấy Phật A Di Đà và các Thánh chúng tay bưng đài vàng tiếp dẫn vãng sanh về Cực-Lạc, cùng tận kiếp vị lai hưởng thọ sự vui nhiệm mầu.

Mười điều lợi ích như trên chính do kim khẩu của đức Phật nói ra mà kinh văn đã ghi chép lại. Niệm Phật đã có lợi ích trong hiện tại và tương lai như vậy, thì đó chính là pháp khẩn yếu trong các môn thế và xuất thế gian. Cho nên người tu chỉ gắng tinh tấn, đừng mang tâm niệm hoài nghi.

